

Số: 70 /QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021**

### CHỦ TỊCH

#### VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

*Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

**Điều 2.** Các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo kết quả về Viện Hàn lâm KHCNVN.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như điều 4;
- Lưu: VT, KHTC.

**CHỦ TỊCH**



**Châu Văn Minh**



## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021



(Ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-VHL ngày 19/01/2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và các kế hoạch 5 năm trên các lĩnh vực theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Năm 2021 cũng là năm Viện Hàn lâm KHCNVN tổ chức phát động và thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Viện Hàn lâm KHCNVN lần thứ VIII, nhiệm kỳ năm 2020 - 2025.

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 với phương châm hành động “Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển” với 08 trọng tâm chỉ đạo điều hành:

- Chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng để phục vụ tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Quyết liệt hành động, có chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2023 ngay trong năm đầu của nhiệm kỳ.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “Mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; giải quyết tốt mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội, giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, hiện thực tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường.

văn hóa, hiện thực tiên bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường.

- Quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả, thực chất gắn với đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số quốc gia, cung cấp các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi hơn, thu hút mạnh mẽ đầu tư, thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, trí tuệ con người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, ý chí tự cường, niềm tự hào dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; chú trọng phát triển nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh thu hút, trọng dụng nhân tài. Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ; làm chủ một số công nghệ mới, công nghệ có tính chiến lược. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là về giao thông, năng lượng, đô thị lớn, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh, đồng bộ hạ tầng số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng, công trình trọng điểm quốc gia, các dự án liên kết vùng, đảm bảo an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; tăng cường, nâng cao hiệu quả liên kết vùng, phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn.

- Cùng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển nhanh, bền vững; nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

- Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, kịp thời phản ánh, lan tỏa các nhân tố tích cực, góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận trong toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đề ra.

Để triển khai và hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao trong năm 2021, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm KHCNVN) ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Viện tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

## I. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

**1. Nghiên cứu cơ bản:** Phấn đấu tăng các công trình công bố từ 7 - 8 % trên các tạp chí khoa học quốc gia và quốc tế so với năm 2020, tỷ lệ các công trình

công bố trên các tạp chí quốc tế có uy tín đạt tối thiểu 50% (các tạp chí có chỉ số IF  $\geq 2$  trong danh mục SCIE của Web of Science năm 2020 hoặc thuộc danh mục Q1 theo xếp hạng của Scimago năm 2020).

**2. Nghiên cứu ứng dụng:** Tăng cường nghiên cứu các công nghệ lõi, công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh nghiên cứu chế tạo các sản phẩm mẫu phù hợp nhu cầu thị trường. Phân đầu duy trì số lượng văn bằng sở hữu trí tuệ bằng năm 2020.

**3. Triển khai ứng dụng:** Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá giới thiệu công nghệ của Viện Hàn lâm KHCNVN. Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp để triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu của Viện. Các đơn vị trực thuộc phân đầu tăng tối thiểu 5% nguồn thu hoạt động sự nghiệp đóng góp vào chi thường xuyên của đơn vị so với năm 2020.

**4. Đào tạo nhân lực:** Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, mở rộng các ngành đào tạo cho các hệ cử nhân, Thạc sỹ, Tiến sỹ, đặc biệt chú trọng đổi mới chương trình đào tạo nhằm đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Triển khai hiệu quả các chương trình thu hút nhà khoa học trẻ về Viện Hàn lâm và xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh tại Viện Hàn lâm.

**5. Hợp tác quốc tế:** Tiếp tục duy trì và thúc đẩy hợp tác với các đối tác truyền thống của Viện như Belarus, Nga, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc và mở rộng hợp tác khoa học công nghệ với các nước phát triển khác. Triển khai có hiệu quả các chương trình hợp tác song phương và đa phương.

**6. Kế hoạch đầu tư phát triển:** Hoàn thành kế hoạch thực hiện và giải ngân 100% các nguồn vốn được giao.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

### 1. Công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, đề án

Tiếp tục thực hiện mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ của Nghị quyết 20-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kết luận số 50-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Ban Chấp hành trung ương về định hướng xây dựng chính

sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện, tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật. Rà soát các quy định của Viện Hàn lâm để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các quy định phù hợp với nhu cầu thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hướng nghiên cứu cơ bản, ứng dụng triển khai công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực.

Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch tổng thể phát triển Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đến năm 2030 và định hướng đến năm 2040 phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ và các chủ trương, chính sách có liên quan của Đảng, Nhà nước.

## **2. Công tác nghiên cứu cơ bản**

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học thuộc các hướng khoa học cơ bản theo đúng kế hoạch được phê duyệt;

Đẩy mạnh công tác hỗ trợ nghiên cứu, đơn giản hoá các thủ tục hành chính nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu;

Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện khoa học, cơ sở dữ liệu khoa học chuyên ngành online, đảm bảo việc truy cập toàn thời gian vào các cơ sở dữ liệu khoa học của Viện;

Tiếp tục nâng cấp các tạp chí khoa học chuyên ngành, hướng đến xuất bản hoàn toàn bằng tiếng Anh. Tổ chức các hội nghị chuyên ngành toàn quốc và các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế tại Việt Nam. Hỗ trợ các nhà khoa học tham gia các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế;

Triển khai việc thưởng các nhà khoa học có công trình công bố trên các tạp chí uy tín, tạp chí thuộc danh mục ISI và các văn bằng sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước;

Tăng cường sự phối hợp nghiên cứu giữa các nhóm nghiên cứu chuyên sâu, giữa các chuyên ngành khác nhau;

Tiếp tục triển khai công tác bảo tàng, triển khai thu thập, lưu giữ và bảo quản các mẫu vật, các nguồn gen động thực vật, các loài dược liệu quý hiếm, ...

Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, triển khai thực hiện Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 phê duyệt chương trình phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực Hoá học, Khoa học sự sống, Khoa học Trái đất và Khoa học biển giai đoạn 2017-2025; triển khai thực hiện Quyết định số 1187/QĐ-TTg ngày 04/8/2020 phê duyệt Chương trình phát triển vật lý giai đoạn 2021 – 2025; triển khai thực hiện Quyết định số 2200/QĐ-TTg ngày 22/12/2020 phê duyệt Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến 2030;

Chủ động nắm bắt các xu hướng nghiên cứu cơ bản trên thế giới, đặc biệt là các hướng nghiên cứu liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp

tục nghiên cứu, đánh giá xu hướng vận động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

### **3. Công tác nghiên cứu, triển khai ứng dụng**

Tiếp tục triển khai thành công Nghị quyết của Đảng uỷ Viện Hàn lâm KHCNVN về đẩy mạnh công tác ứng dụng và triển khai công nghệ.

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng khoa học công nghệ, các đề tài hợp tác ngành, địa phương, các chương trình phát triển sản phẩm thương mại, chương trình sản xuất thử nghiệm theo đúng kế hoạch và tiến độ được phê duyệt.

Hỗ trợ các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu của Viện đăng ký văn bằng sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước.

Tăng cường các hoạt động quảng bá sản phẩm, công nghệ của Viện Hàn lâm, thúc đẩy công tác chuyển giao công nghệ.

Đẩy mạnh công tác phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nhằm nắm bắt, xác định nhu cầu thực tiễn và thí điểm ứng dụng các giải pháp công nghệ của Viện Hàn lâm.

Tăng cường việc phối hợp, kết hợp với các doanh nghiệp nhằm cùng triển khai các hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm.

Xây dựng chính sách khen thưởng cho các sáng chế, giải pháp hữu ích và ứng dụng triển khai công nghệ và dịch vụ giá trị lớn.

Rà soát, bổ sung chỉnh sửa và ban hành các Quy chế, Quy trình phù hợp với thực tế hoạt động ứng dụng triển khai để tăng cường hiệu quả hoạt động.

### **4. Công tác đào tạo nguồn nhân lực**

Tiếp tục triển khai đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, mở rộng các ngành đào tạo cho các hệ cử nhân, Thạc sỹ, Tiến sỹ.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình nhằm thu hút nhà khoa học trẻ về làm việc tại Viện Hàn lâm và xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh về khoa học cơ bản và triển khai ứng dụng tại Viện Hàn lâm.

Nghiên cứu, lập đề xuất đổi mới chương trình đào tạo nhằm đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, quy hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học trong và ngoài nước cho cán bộ, nhà khoa học; tiếp tục nghiên cứu đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với quy hoạch cán bộ, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Viện.

### **5. Công tác hợp tác quốc tế**

Đẩy mạnh việc thực hiện đầy đủ các cam kết trong lĩnh vực khoa học tại các điều ước quốc tế song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết, gia nhập. Tiếp tục triển khai các điều ước quốc tế, văn bản đã ký kết với các đối tác của Viện Hàn lâm.

Tiếp tục củng cố, tăng cường kết nối với các nước có quan hệ truyền thống như Nga, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào và mở rộng quan hệ hợp tác khoa học công nghệ với các nước phát triển khác.

Đẩy mạnh hợp tác, kêu gọi nguồn vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt từ các nước có quan hệ truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc và các tổ chức tài chính quốc tế như WB, ADB,... vào các dự án nghiên cứu khoa học, đầu tư hạ tầng nghiên cứu khoa học và đào tạo.

## **6. Công tác đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học.**

Bám sát chỉ đạo tại các Nghị quyết của Quốc hội; Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến đầu tư xây dựng, tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đã có nguồn vốn, các dự án quan trọng của Viện.

Kịp thời thông báo kế hoạch đầu tư năm 2021 cho các đơn vị triển khai, thực hiện ngay sau khi có quyết định giao vốn. Chủ động điều hành kế hoạch vốn được giao để đáp ứng tiến độ các dự án.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm của những tập thể, cá nhân có liên quan; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong đầu tư xây dựng; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát; rà soát để loại bỏ ngay các nhà thầu có năng lực yếu kém ra khỏi các dự án của ngành.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thực hiện công tác thẩm định thiết kế, dự toán các công trình, dự án đảm bảo chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi về chất lượng, tiến độ thi công, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các dự án.

Tập trung quyết toán các dự án hoàn thành, đặc biệt là đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Triển khai, đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán liên quan đến đầu tư xây dựng.

## **7. Công tác tổ chức, cán bộ và cải cách hành chính**

Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban chấp hành trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.



Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, Ban Chấp hành trung ương khóa XII.

Quyết liệt đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị nghiên cứu, triển khai hiệu quả cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập về khoa học và công nghệ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; bổ sung và hoàn thiện các chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ nghiên cứu, nhà khoa học, cán bộ quản lý. Tiếp tục triển khai Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ về sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam; Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ nghiên cứu khoa học đối với các nghiên cứu viên cao cấp của Viện.

Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương thức làm việc, sắp xếp lại, tái cơ cấu các đơn vị trực thuộc Viện.

Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất đơn giản hoá các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và xử lý công việc. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học, chuyên ngành của Viện Hàn lâm kết nối, tích hợp với Trung tâm tích hợp dữ liệu của Chính phủ.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung được quy định tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

## **8. Công tác quản lý tài chính và tài sản công**

Tăng cường kỷ luật tài chính, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn kinh phí chi thường xuyên Nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài..., hạn chế mua sắm xe ô tô công và các trang thiết bị đắt tiền.

Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, triển khai thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày

26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Tìm kiếm, huy động các nguồn lực ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ.

### **9. Công tác kiểm tra; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Đẩy mạnh kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị trong việc chấp hành các quy định pháp luật và của Viện Hàn lâm trong các lĩnh vực quản lý tài chính; tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ; thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; công tác tổ chức, quản lý, thực hiện các dự án.

Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, đề cương kiểm tra; chế độ thông tin, báo cáo; xác định rõ trách nhiệm, nội dung công việc, cách thức tiến hành và biện pháp tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ.

Trên cơ sở chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Viện Hàn lâm đã ban hành, năm 2021 tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Viện Hàn lâm, của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm triệt để, chống lãng phí tại các đơn vị trực thuộc. Tăng cường kiểm tra, thanh tra trong công tác sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, chi tiêu sự nghiệp theo quy định của Chính phủ.

### **10. Các công tác trọng tâm khác**

Chú trọng công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động của Viện; chủ động, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc, khám sức khỏe, chữa bệnh cho cán bộ, nhà khoa học của Viện.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống cho cán bộ, nhà khoa học và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Chương trình hành động này, yêu cầu các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nghiêm túc và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Viện Hàn lâm KHCNVN.

2. Các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện, đơn vị trực thuộc tăng cường phối hợp triển khai thực hiện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động; nêu cao ý thức trách nhiệm, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Lãnh đạo Viện Hàn lâm KHCNVN các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

